

**THÔNG BÁO**  
**ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

Công ty Đấu giá hợp danh Kiều Việt tổ chức đấu giá Quyền sử dụng đất đối với 101 lô đất ở gồm: 84 lô đất ở tại Khu tái định cư phục vụ dự án Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ cầu Lại Giang đến cầu Thiệu Chánh thuộc phường Hoài Hương, thị xã Hoài Nhơn và 17 lô đất ở tại Khu tái định cư phường Hoài Thanh Tây thuộc dự án Tuyến đường kết nối với đường ven biển (ĐT.639) trên địa bàn thị xã Hoài Nhơn (đợt 2, năm 2024); Quỹ đất do Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Bình Định quản lý, cụ thể như sau:

**\* Phiên đấu giá thứ I: Gồm 17 lô đất thuộc phường Hoài Thanh Tây, tổ chức vào lúc 9h00 Chủ nhật ngày 07/4/2024:**

- Thời gian, địa điểm bán hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá:

+ Tại trụ sở Công ty Đấu giá hợp danh Kiều Việt: Liên tục kể từ ngày niêm yết đến 16h00 ngày 04/4/2024 (thứ Năm).

+ Tại trụ sở UBND phường Hoài Thanh Tây, TX. Hoài Nhơn: Từ 7h30 đến 16h00 ngày 04/4/2024 (thứ Năm).

- Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá: Tại trụ sở UBND phường Hoài Thanh Tây, TX. Hoài Nhơn đến 16h00 ngày 04/4/2024 (thứ Năm).

ST T	Ký hiệu lô đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tên đường	Lộ giới	Đơn giá khởi điểm (trđ/m <sup>2</sup> )	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Bước giá (trđ)	Ghi chú
<b>Khu NO-01</b>									
1	NO-01-1	197,5	Đường NI	10	8	1.580.000.000	316.000.000	47	
2	NO-01-4	110	Đường NI	10	8	880.000.000	176.000.000	26	
3	NO-01-14	90	Đường N2	16	8	720.000.000	144.000.000	22	
4	NO-01-15	90	Đường N2	16	8	720.000.000	144.000.000	22	
5	NO-01-16	90	Đường N2	16	8	720.000.000	144.000.000	22	
6	NO-01-17	90	Đường N2	16	8	720.000.000	144.000.000	22	
<b>Khu NO-02</b>									
7	NO-02-6	120	Đường N2	16	8	960.000.000	192.000.000	29	

ST T	Ký hiệu lô đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tên đường	Lộ giới	Đơn giá khởi điểm (trđ/m <sup>2</sup> )	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Bước giá (trđ)	Ghi chú
8	NO-02-7	120	Đường N2	16	8	960.000.000	192.000.000	29	
9	NO-02-8	120	Đường N2	16	8	960.000.000	192.000.000	29	
10	NO-02-9	120	Đường N2	16	8	960.000.000	192.000.000	29	
11	NO-02-13	120	Đường N3	14	7	840.000.000	168.000.000	25	
12	N0-02-14	120	Đường N3	14	7	840.000.000	168.000.000	25	
13	N0-02-15	120	Đường N3	14	7	840.000.000	168.000.000	25	
14	NO-02-16	120	Đường N3	14	7	840.000.000	168.000.000	25	
15	NO-02-17	120	Đường N3	14	7	840.000.000	168.000.000	25	
16	NO-02-18	120	Đường N3	14	7	840.000.000	168.000.000	25	
17	N0-02-19	120	Đường N3	14	7	840.000.000	168.000.000	25	

**\* Phiên đấu giá thứ II: : Gồm 84 lô đất thuộc phường Hoài Hương, tổ chức vào lúc 13h30 Chủ nhật, ngày 07/4/2024.**

- Thời gian, địa điểm bán hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá:

+ Tại trụ sở Công ty Đấu giá hợp danh Kiều Việt: Liên tục kể từ ngày niêm yết đến 16h00 ngày 04/4/2024 (thứ Năm).

+ Tại trụ sở UBND phường Hoài Hương, TX. Hoài Nhơn: Từ 7h30 đến 16h00 ngày 04/4/2024 (thứ Năm).

- Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá: Tại trụ sở UBND phường Hoài Hương, TX. Hoài Nhơn đến 16h00 ngày 04/4/2024 (thứ Năm).

STT	Ký hiệu lô đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tên đường	Lộ giới	Đơn giá khởi điểm (trđ/m <sup>2</sup> )	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Bước giá (trđ)	Ghi chú
<b>Khu OLK2</b>									
1	OLK2-1	110	Đường ĐS1 Đường nội bộ 3m	14 3	8,8	968.000.000	193.600.000	29	Lô góc

STT	Ký hiệu lô đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tên đường	Lộ giới	Đơn giá khởi điểm (trđ/m <sup>2</sup> )	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Bước giá (trđ)	Ghi chú
2	OLK2-4	110	Đường ĐS1	14	8	880.000.000	176.000.000	26	
3	OLK2-5	110	Đường ĐS1	14	8	880.000.000	176.000.000	26	
4	OLK2-6	110	Đường ĐS1	14	8	880.000.000	176.000.000	26	
5	OLK2-7	110	Đường ĐS1	14	8	880.000.000	176.000.000	26	
6	OLK2-8	110	Đường ĐS1	14	8	880.000.000	176.000.000	26	
7	OLK2-9	110	Đường ĐS1	14	8	880.000.000	176.000.000	26	
8	OLK2-10	110	Đường ĐS1	14	8	880.000.000	176.000.000	26	
9	OLK2-11	110	Đường ĐS1	14	8	880.000.000	176.000.000	26	
10	OLK2-12	110	Đường ĐS1	14	8	880.000.000	176.000.000	26	
11	OLK2-13	110	Đường ĐS1	14	8	880.000.000	176.000.000	26	
12	OLK2-14	110	Đường ĐS1	14	8	880.000.000	176.000.000	26	
13	OLK2-15	110	Đường ĐS1	14	8	880.000.000	176.000.000	26	
14	OLK2-16	141,5	Đường ĐS1 và đường ĐS5	14 14	9,6	1.358.400.000	271.680.000	41	Lô góc
<b>Khu OLK3</b>									
15	OLK3-1	110	Đường ĐS2 Đường nội bộ	14 5	7,7	847.000.000	169.400.000	25	Lô góc
16	OLK3-4	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
17	OLK3-5	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
18	OLK3-6	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
19	OLK3-7	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
20	OLK3-8	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
21	OLK3-9	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	

STT	Ký hiệu lô đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tên đường	Lộ giới	Đơn giá khởi điểm (trđ/m <sup>2</sup> )	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Bước giá (trđ)	Ghi chú
22	OLK3-10	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
23	OLK3-11	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
24	OLK3-12	110	Đường ĐS2 Đường nội bộ	14 5	7,7	847.000.000	169.400.000	25	Lô góc
<b>Khu OLK4</b>									
25	OLK4-1	214,00	Đường ĐS1 và đường ĐS2	14 14	9,6	2.054.400.000	410.880.000	41	Lô góc
26	OLK4-2	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
27	OLK4-3	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
28	OLK4-4	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
29	OLK4-5	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
30	OLK4-6	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
31	OLK4-7	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
32	OLK4-8	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
33	OLK4-9	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
34	OLK4-10	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
35	OLK4-11	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
36	OLK4-12	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
37	OLK4-13	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
38	OLK4-14	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
39	OLK4-15	110	Đường ĐS2 Đường nội bộ	14 5	7,7	847.000.000	169.400.000	25	Lô góc
40	OLK4-26	110	Đường ĐS1	14	8	880.000.000	176.000.000	26	

STT	Ký hiệu lô đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tên đường	Lộ giới	Đơn giá khởi điểm (trđ/m <sup>2</sup> )	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Bước giá (trđ)	Ghi chú
41	OLK4-27	102,5	Đường ĐS1	14	8	820.000.000	164.000.000	25	
42	OLK4-28	148	Đường ĐS1	14 14	9,6	1.420.800.000	284.160.000	43	Lô góc
<b>Khu OLK5</b>									
43	OLK5-1	106,8	Đường ĐS3 Đường nội bộ	14 5	7,15	763.620.000	152.724.000	23	Lô góc
44	OLK5-2	107,3	Đường ĐS3	14	6,5	697.450.000	139.490.000	21	
45	OLK5-3	107,3	Đường ĐS3	14	6,5	697.450.000	139.490.000	21	
46	OLK5-4	107,2	Đường ĐS3	14	6,5	696.800.000	139.360.000	21	
47	OLK5-5	106,8	Đường ĐS3	14	6,5	694.200.000	138.840.000	21	
48	OLK5-6	106,7	Đường ĐS3	14	6,5	693.550.000	138.710.000	21	
49	OLK5-7	106,7	Đường ĐS3	14	6,5	693.550.000	138.710.000	21	
50	OLK5-8	106,4	Đường ĐS3	14	6,5	691.600.000	138.320.000	21	
51	OLK5-9	103,7	Đường ĐS3	14	6,5	674.050.000	134.810.000	20	
52	OLK5-10	188,7	Đường ĐS3 Đường ĐS4	14 13,5	7,8	1.471.860.000	294.372.000	44	Lô góc
<b>Khu OLK6</b>									
53	OLK6-1	194,2	Đường ĐS3 Đường ĐS1	14 14	9,6	1.864.320.000	372.864.000	56	Lô góc
54	OLK6-2	109,2	Đường ĐS3	14	6,5	709.800.000	141.960.000	21	
55	OLK6-3	108,9	Đường ĐS3	14	6,5	707.850.000	141.570.000	21	
56	OLK6-4	108,9	Đường ĐS3	14	6,5	707.850.000	141.570.000	21	
57	OLK6-5	108,9	Đường ĐS3	14	6,5	707.850.000	141.570.000	21	
58	OLK6-6	108,6	Đường ĐS3	14	6,5	705.900.000	141.180.000	21	

STT	Ký hiệu lô đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tên đường	Lộ giới	Đơn giá khởi điểm (trđ/m <sup>2</sup> )	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Bước giá (trđ)	Ghi chú
59	OLK6-7	108,5	Đường ĐS3	14	6,5	705.250.000	141.050.000	21	
60	OLK6-8	108,5	Đường ĐS3	14	6,5	705.250.000	141.050.000	21	
61	OLK6-9	108,2	Đường ĐS3	14	6,5	703.300.000	140.660.000	21	
62	OLK6-10	108,2	Đường ĐS3	14	6,5	703.300.000	140.660.000	21	
63	OLK6-11	108,2	Đường ĐS3	14	6,5	703.300.000	140.660.000	21	
64	OLK6-12	107,8	Đường ĐS3	14	6,5	700.700.000	140.140.000	21	
65	OLK6-13	107,8	Đường ĐS3	14	6,5	700.700.000	140.140.000	21	
66	OLK6-14	110	Đường ĐS3 Đường nội bộ	14 5	7,15	786.500.000	157.300.000	24	Lô góc
67	OLK6-15	110	Đường ĐS2 Đường nội bộ	14	7,7	847.000.000	169.400.000	25	Lô góc
68	OLK6-16	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
69	OLK6-17	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
70	OLK6-18	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
71	OLK6-19	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
72	OLK6-20	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
73	OLK6-21	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
74	OLK6-24	110	Đường ĐS2	14	7	770.000.000	154.000.000	23	
75	OLK6-25	104	Đường ĐS2	14	7	728.000.000	145.600.000	22	
76	OLK6-26	139	Đường ĐS1	14	8	1.112.000.000	222.400.000	33	
<b>Khu OLK7</b>									
77	OLK7-10	267,5	Đường ĐS4	13,5	6	1.605.000.000	321.000.000	48	

STT	Ký hiệu lô đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Tên đường	Lộ giới	Đơn giá khởi điểm (trđ/m <sup>2</sup> )	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Bước giá (trđ)	Ghi chú
78	OLK7-11	184,5	Đường ĐS4 Đường ĐS3	13,5 14	7,8	1.439.100.000	287.820.000	43	Lô góc
79	OLK7-12	110	Đường ĐS3	14	6,5	715.000.000	143.000.000	21	
80	OLK7-13	110	Đường ĐS3	14	6,5	715.000.000	143.000.000	21	
81	OLK7-14	110	Đường ĐS3	14	6,5	715.000.000	143.000.000	21	
82	OLK7-15	110	Đường ĐS3	14	6,5	715.000.000	143.000.000	21	
83	OLK7-16	110	Đường ĐS3	14	6,5	715.000.000	143.000.000	21	
84	OLK7-22	110	Đường ĐS3	14	6,5	715.000.000	143.000.000	21	

**Lưu ý:** Không tổ chức đấu giá vào các ngày nghỉ lễ, nghỉ Tết và trước, sau thời gian liền kề trong phạm vi 05 ngày đối với các ngày nghỉ lễ, tết theo quy định.

\* Trường hợp các lô đất đấu giá không thành của phiên đấu giá ngày 07/4/2024 thì được tiếp tục nộp hồ sơ đăng ký đấu giá đến 16h00' Thứ 4 hàng tuần bắt đầu từ ngày 08/5/2024 và tổ chức đấu giá vào Thứ 7 hàng tuần bắt đầu từ ngày 11/5/2024.

**2. Các chỉ tiêu về quy hoạch kiến trúc:** Thực hiện theo các Quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 được cấp có thẩm quyền phê duyệt, cụ thể:

+ Khu tái định cư phục vụ dự án Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ cầu Lại Giang đến cầu Thiện Chánh thuộc phường Hoài Hương, thị xã Hoài Nhơn thực hiện theo Quyết định 1119/QĐ-UBND ngày 09/7/2020 của Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn, cụ thể: Mật độ xây dựng tối đa: 80%; Tầng cao xây dựng: (1-4) tầng; Khoảng lùi: Chỉ giới xây dựng mặt trước của lô đất trùng với chỉ giới đường đỏ các trục đường, chỉ giới xây dựng mặt sau của lô đất lùi 2m đối với các dãy lô đối lưng nhau có chiều dài ≤ 18m.

+ Khu tái định cư phục vụ dự án Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ cầu Lại Giang đến cầu Thiện Chánh thuộc phường Hoài Hương, thị xã Hoài Nhơn thực hiện theo Quyết định 6004/QĐ-UBND ngày 17/5/2022 của Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn, cụ thể: Mật độ xây dựng tối đa: 87,5%; Tầng cao xây dựng: 05 tầng; Khoảng lùi: Chỉ giới xây dựng mặt trước của lô đất trùng với chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng mặt sau của lô đất lùi 2m so với ranh giới lô đất đối với các dãy lô đối lưng nhau.

**3. Thời gian và địa điểm xem tài sản:** Từ ngày thông báo đấu giá đến ngày mở cuộc đấu giá, tại nơi tài sản tọa lạc.

*Công ty Đấu giá hợp danh Kiểu Việt không chịu trách nhiệm đối với trường hợp người tham gia đấu giá không xem thực tế tài sản mà vẫn nộp hồ sơ và tiền đặt trước đăng ký tham gia đấu giá.*

**4. Tiền mua hồ sơ đấu giá: 500.000 đồng/hồ sơ.** Mức thu thực hiện theo Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính.

Tiền mua hồ sơ đấu giá là khoản thu không hoàn trả cho người tham gia đấu giá, trừ 2 trường hợp sau:

- Phiên đấu giá không tổ chức được theo thông báo.
- Lô đất không đủ điều kiện tổ chức đấu giá (trường hợp lô đất đấu giá chỉ có 1 người đăng ký tham gia đấu giá).

**5. Tiền đặt trước:**

- Tiền đặt trước: Nộp riêng theo từng lô đất đấu giá và nộp đúng số tiền đặt trước theo thông báo của Công ty.

- Thời gian nộp tiền đặt trước: Nộp đồng thời cùng với hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, bằng tiền Việt Nam đồng.

- Nộp vào một trong các tài khoản sau của Công ty Đấu giá hợp danh Kiểu Việt:

+ Tài khoản số: 0051000445566 tại Vietcombank - Chi nhánh Bình Định.

+ Tài khoản số: 1144686868. tại Vietcombank - Chi nhánh KCN Phú Tài.

+ Tài khoản số: 117002855792 tại Vietinbank - Chi nhánh KCN Phú Tài.

+ Tài khoản số: 77687788 tại ACB – PGD Chợ Khu Sáu, TP Quy Nhơn.

+ Tài khoản số: 55810009937979 tại BIDV – Chi nhánh Quy Nhơn.

- Nội dung nộp tiền đặt trước: Họ và tên khách hàng nộp tiền đấu giá đất P. Hoài Hương/P. Hoài Thanh Tây, thị xã Hoài Nhơn.

***Ví dụ: Ông Nguyễn Văn A nộp tiền đấu giá đất P. Hoài Hương/ P. Hoài Thanh Tây, thị xã Hoài Nhơn.***

**6. Hồ sơ tham gia đấu giá gồm:**

- + Đơn đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu của Công ty phát hành;
- + Bản photo Giấy CMND hoặc CCCD;
- + Chứng từ nộp tiền đặt trước (bản gốc nếu nộp trực tiếp tại Ngân hàng hoặc bản chụp nếu nộp bằng hình thức Internet Banking);
- + Phiếu trả giá vòng 1 (vòng trả giá gián tiếp).
- + Tiền mua hồ sơ đấu giá.

Tất cả 5 loại giấy tờ trên được bỏ vào phong bì bằng chất liệu bảo mật do Công ty Đấu giá hợp danh Kiểu Việt cấp, dán và ký tên tại mép phong bì đựng hồ sơ.

**\* Lưu ý:**

+ Trường hợp nếu hồ sơ không đầy đủ các thành phần nêu trên thì xem như không hợp lệ và bị loại không được tham gia cuộc đấu giá.



+ Đơn đăng ký tham gia đấu giá, phiếu trả giá phải cùng màu mực không tẩy, xóa, người tham gia đấu giá không ký đơn, phiếu....được xem như hồ sơ không hợp lệ.

+ Chứng từ nộp tiền đặt trước không cần ghi cụ thể lô đất đấu giá.

**7. Hình thức, phương thức đấu giá:** Kết hợp đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp và đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá theo phương thức trả giá lên, đấu giá riêng từng lô đất.

**8. Địa điểm tổ chức đấu giá:** Hội trường của UBND phường Hoài Hương và UBND Phường Hoài Thanh Tây.

**9. Đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá:** Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Bình Định; Địa chỉ: 45 Lê Lợi, TP. Quy Nhơn, Bình Định.

**10. Điều kiện để các khách hàng tham gia đấu giá được vào địa điểm đăng ký tham gia đấu giá.**

+ Phải xuất trình bản chính Giấy tờ tùy thân hoặc Giấy ủy quyền (nếu có);

+ Khuyến khích khách hàng mua hồ sơ và làm tại nhà, gửi nộp hoặc đến nộp trực tiếp vào thùng hồ sơ nhưng phải di chuyển theo sự hướng dẫn của cán bộ Công ty để tránh việc tụ tập đông người vào thời điểm kết thúc nộp hồ sơ đăng ký đấu giá.

**Lưu ý:** Người trúng đấu giá trong quá trình sử dụng đất phải tuân thủ các quy định, cụ thể: Bố trí nhà ở liên kế với các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc theo các chỉ tiêu, quy định về quy hoạch - kiến trúc, chỉ giới xây dựng đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Khách hàng cần biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ tại:

### **CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH KIỂU VIỆT**

Địa chỉ: Lô 01 đường Võ Duy Dương, P. Quang Trung, Tp. Quy Nhơn, T. Bình Định.

Điện thoại: 0256.3502279 – 0772739123

Website: <https://daugiakieuviet.com/>; <https://dgts.moj.gov.vn/>; <https://taisancong.vn/>;

<https://stc.binhdingh.gov.vn/>; <https://stnmt.binhdingh.gov.vn/>;

<https://stp.binhdingh.gov.vn/>.

**Nơi niêm yết thông báo:**

- TTPT quỹ đất tỉnh Bình Định;
- UBND phường Hoài Hương, phường Hoài Thanh Tây, TX. Hoài Nhơn - nơi tài sản tọa lạc; trụ sở Công ty;
- UBND các phường lân cận như: phường Hoài Hải, Hoài Mỹ, Hoài Xuân;
- Báo Bình Định, Báo Thanh Niên;
- Trang thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá tài sản của Bộ tư pháp, Trang điện tử Tài sản công của Bộ tài chính;
- Các đơn vị, cá nhân có liên quan;
- Lưu: HS, VT.

**GIÁM ĐỐC**  
**CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH KIỂU VIỆT**  
T.P. QUY NHƠN - T. BÌNH ĐỊNH

Nguyễn Ái Trang